

Số: 03/2025/QĐST-HNGĐ

Nghi Sơn, ngày 30 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Xác nhận cha cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHI SƠN, TỈNH THANH HÓA

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lương Thị Cúc

Thư ký phiên họp: Bà Lữ Thị Hải Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn tham gia phiên họp:

Ông: Nguyễn Khắc Duyến - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 203/TLST-VDS ngày 10 tháng 6 năm 2025; về việc xác định cha cho con theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 203/2025/QĐST-VDS ngày 10 tháng 06 năm 2025, gồm người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu: Anh Trịnh Văn L – Sinh năm: 1991

Địa chỉ: TDP H, phường M, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: chị Đậu Thị T - Sinh năm: 1989

Địa chỉ: Thôn H, xã H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu xác định cha cho con ngày 09 tháng 06 năm 2025, anh Trịnh Văn L trình bày: Anh và chị Đậu Thị T quen biết nhau và có nảy sinh quan hệ tình cảm với nhau trong gần hai năm. Trong thời gian trên thì anh và chị T có sinh được một bé trai, chúng tôi dự kiến đặt tên cháu là Trịnh Gia B – sinh ngày 21/6/2024. Do anh và chị T chưa có đăng ký kết hôn nên chưa thể khai sinh cho cháu hơn nữa theo anh được biết chị T chưa ly hôn chồng cũ nên không thể làm thủ tục đăng ký khai sinh cho cháu. Anh đã đưa cháu đi xét nghiệm AND tại Công ty TNHH Đ, kết quả

xác định cháu là con ruột anh. Nay cháu đã được một tuổi, để đảm bảo quyền lợi cho cháu anh đề nghị Tòa án xác định anh là cha ruột của cháu Trịnh Gia B – sinh ngày 21/6/2024.

Theo nội dung trình bày của chị Đậu Thị T: Chị thừa nhận phần trình bày của anh L là đúng. Chị và anh L phát sinh quan hệ tình cảm khi chị chưa làm thủ tục ly hôn với anh Nguyễn Văn T1 (do anh T1 bỏ nhà đi khỏi địa phương) và có sinh được một cháu trai, chị và anh L đã đặt tên cháu trong giấy chứng sinh là Trịnh Gia B – sinh ngày 21/6/2024. Do thời điểm chị sinh cháu chị chưa ly hôn với anh Nguyễn Văn T1 nên không làm thủ tục khai sinh cho cháu được. Để đảm bảo quyền lợi cho cháu chị đồng ý với yêu cầu của anh Trịnh Văn L. Đề nghị Tòa án xác định anh Trịnh Văn L – sinh ngày 06/4/1991 có số CCCD: 038091001342 là cha ruột của cháu Trịnh Gia B – sinh ngày 21/6/2024.

Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn đã thụ lý việc dân sự, thông báo cho Viện kiểm sát và quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Việc yêu cầu xác định cha cho con của anh L thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn là phù hợp theo quy định tại khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 101 Luật Hôn nhân gia đình; khoản 4 Điều 16 Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.

[2] Về nội dung: Theo đơn yêu cầu của anh Trịnh Văn L, bản tự khai của chị Đậu Thị T và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ việc, TAND Thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá đã căn cứ vào kết quả phân tích AND của Công ty TNHH Đ, ngày 05/8/2024, căn cứ vào phần trình bày của anh L và chị T là cơ sở kết luận: Anh Trịnh Văn L – sinh ngày 06/4/1991 có số CCCD: 038091001342 là cha ruột của cháu Trịnh Gia B – sinh ngày 21/6/2024.

[3] Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn trình bày quan điểm về việc giải quyết việc dân sự như sau:

+ Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật kể từ khi thụ lý việc dân sự đến khi mở phiên họp sơ thẩm: Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định tại Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự

Thẩm quyền thụ lý, quan hệ pháp luật, xác định tư cách pháp lý và mối quan hệ giữa những người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ, thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, cấp tổng đạt văn bản tố tụng cho người tham gia tố tụng là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Đương sự đã thực hiện đúng theo quy định.

+ Về nội dung: Căn cứ vào kết quả phân tích AND của Công ty TNHH Đ, ngày 05/8/2024, căn cứ vào khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, Điều 361, Điều 367 và Điều 370 BLTTDS

[4] Sau khi nghiên cứu toàn bộ hồ sơ việc dân sự, lời trình bày của người yêu cầu và phát biểu của đại diện Viện kiểm sát. Xét thấy: Yêu cầu của anh Trịnh Văn L là có cơ sở và có đủ căn cứ theo khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 Luật HN&GD chấp nhận đơn yêu cầu của anh Trịnh Văn L.

[5] Về lệ phí: Anh L không phải chịu mức lệ phí theo quy định của pháp luật *Vì các lẽ trên,*

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 10 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; Điều 149, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 101, Điều 88 và 91 Luật Hôn nhân gia đình; khoản 4 Điều 16 Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.

Điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quy ết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Trịnh Văn L

Tuyên bố: Anh Trịnh Văn L – Sinh năm: 1991

Số CCCD: 038091001342

Địa chỉ: TDP H, phường M, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa.

Là cha ruột của cháu Trịnh Gia B – sinh ngày 21/6/2024 theo giấy chứng sinh ngày 27/6/2024 của Bệnh viện Đ1.

2. Lệ phí: Anh Trịnh Văn L không phải nộp tiền lệ phí.

3. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Toà án ra Quyết định.

- Về quyền kháng cáo: Người yêu cầu, có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Toà án ra quyết định. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TX. Nghi Sơn,
Thanh Hoá
- Người yêu cầu
- UBND phường Mai Lâm
TX. Nghi Sơn, Thanh Hoá
- Chi cục THADS TX. Nghi
Sơn, Thanh Hoá
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lương Thị Cúc